ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 203 /BC-UBND	*Hồng Ngự, ngày 13 tháng 8 năm 2020*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Chương trình số 291/CTr-UBND ngày 12/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh đồng tháp về Việc làm giai đoạn 2016 - 2020

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ Công văn số 1203/LĐTBXH-LĐVLBH ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, về việc báo cáo tình hình thực hiện Chương trình số 291/CTr-UBND ngày 12/10/2016 về Việc làm tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016-2020, Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn Huyện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.

Thực hiện Chương trình số 291/CTr-UBND, ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về Chương trình việc làm tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016 - 2020. Ủy ban nhân dân Huyện đã cụ thể hóa thành Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 02/12/2016, về việc thực hiện công tác giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn Huyện giai đoạn 2016 - 2020; đồng thời, ban hành Quyết định số 2029/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2017 và Quyết định số 761/QĐĐ-UBND ngày 20/3/2018 của Ủy ban nhân dân Huyện về việc cơ cấu lại thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình việc làm và giảm nghèo trên địa bàn Huyện.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân Huyện đều ban hành các Kế hoạch: Đào tạo nghề cho lao động nông thôn; giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng và Quyết định giao chỉ tiêu công tác giải quyết việc làm cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội,….

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân Huyện cũng ban hành Chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm như: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình phát triển nông nghiệp và nông thôn, đẩy mạnh Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp với những cách làm mới sáng tạo, đổi mới trong tổ chức sản xuất; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ và tạo việc làm cho nông dân. Các mô hình liên kết sản xuất, các Hội quán, làng nghề, khu du lịch cũng đươc Huyện quan tâm thúc đẩy phát triển… Qua đó, góp phần giải quyết, nâng cao thu nhập cho người lao động nông thôn.

Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn được các ngành, đoàn thể, doanh nghiệp tham gia, tạo điều kiện cho lao động nông thôn tiếp cận, ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất, từng bước mang lại hiệu quả kinh tế, tạo cơ hội có việc làm phù hợp với khả năng của lao động nông thôn, làm tăng

thu nhập, cải thiện đời sống, giảm nghèo bền vững, góp phần xây dựng nông thôn mới, làm chuyển dịch cơ cấu lao động tại địa phương.

Triển khai các giải pháp thiết thực, hiệu quả để đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, đào tạo nghề; tập trung công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân về lao động, việc làm, dạy nghề và xuất khẩu lao động; thông tin đầy đủ, thường xuyên trên các phương tiện thông tin đại chúng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến người dân trên địa bàn Huyện nắm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Công tác giải quyết việc làm:

Công tác giải quyết việc làm cho người lao động là nhiệm vụ quan trọng góp phần bảo đảm an sinh xã hội. Do đó, thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành Huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, chương trình, dự án về việc làm, tư vấn giới thiệu việc làm, học nghề, xuất khẩu lao động,.... Với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương, công tác giải quyết việc làm trên địa bàn Huyện đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

Qua 05 năm triển khai thực hiện, tổng số lao động được giải quyết việc làm làm 13.901/7.500 lao động, đạt 185% so với Kế hoạch đề ra; trong đó đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng 547/400 lao động đạt tỷ lệ 136,7%. Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt tỷ lệ 96,5%/93%, đạt 103,7% so với kế hoạch đề ra.

Kết quả cụ thể từng năm như sau:

Năm	**Về giải quyết việc làm (lao động)**			**Lĩnh vực đào tạo**	
	Tổng số giải quyết việc làm	**Trong đó: XKLĐ**	**Đạt tỷ lệ so với kế hoạch**	**Tỷ lệ lao động qua đào tạo**	**Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề**
Năm 2016	2.725	69	185	53,45	42,74
Năm 2017	2.897	103	193	56,3	44,93
Năm 2018	2.899	156	193	58,12	46,08
Năm 2019	2.780	119	185	60,2	48,3
Dự kiến năm 2020	2.600	100	173	62	50
Tổng cộng	**13.901**	**547**	**185**	**62**	**50**

2. Công tác cho vay giải quyết việc làm:

Từ năm 2016 đến năm 2020, tổng số lượt vay vốn từ nguồn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm 717 lượt vay, với số tiền 25.618 triệu đồng (trong đó nguồn

vốn từ Quỹ giải quyết việc làm Tỉnh là 3.500 triệu đồng), thu nợ 14.515 triệu đồng, số khách hàng dư nợ là 2.029 hộ, tổng dư nợ đến thời điểm hiện tại 66.174 triệu đồng. Đối với nguồn vốn được phân bổ từ Quỹ giải quyết việc làm Tỉnh chủ yếu tập chung cho các xã nông thôn mới, các xã biên giới. Qua các dự án hỗ trợ cho vay, số lao động được giải quyết việc làm là cho gần 1.000 lao động, góp phần nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

3. Công tác cho vay đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng:

Công tác đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng là một trong những giải pháp tạo việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững, là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị trên địa bàn Huyện. Tính từ năm 2016 đến nay, tổng số lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn huyện Hồng Ngự được 495 lao động, trong đó thị trường Nhật Bản 358 lao động chiếm 72,3%, thị trường Đài Loan 108 lao động chiếm 23%, thị trường Hàn Quốc 20 lao động chiếm 4%, thị trường khác 9 lao động chiếm 1,8%. Tổng số lượt vay 342 lao động, số hộ vay dư nợ 212 hộ, doanh số cho vay 26.473 triệu đồng, doanh số thu nợ 22.499 triệu đồng, tổng số tiền dư nợ 52.262 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Mặt được:

- Chương trình giải quyết việc làm được các phòng, ban, ngành Huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quan tâm thực hiện, các mục tiêu, chỉ tiêu từ năm 2016 đến năm 2020 đều đạt và vượt kế hoạch, từ đó đã góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Dự án vay vốn tạo việc làm đã góp phần thực hiện tốt Chương trình giải quyết việc làm của Tỉnh trong những năm qua; tạo nhiều việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người lao động, góp phần xóa đói giảm nghèo, khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống, tạo cơ hội cho nhóm lao động yếu thế có cơ hội vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh, tự tạo việc làm cho bản thân để vươn lên hòa nhập với cộng đồng.

- Công tác tuyên truyền ngày càng đa dạng, phong phú thông qua các hình thức như: Phát tờ rời, tờ bướm, các băng rôn treo trên các tuyến đường, hệ thống truyền thanh Huyện đến xã, thị trấn…. qua đó, góp phần nâng cao nhận thức cho người dân về chính sách, giải pháp giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, đào tạo nghề của địa phương.

- Nhận thức của các cấp, các ngành và xã hội về giải quyết việc làm và phát triển thị trường lao động được nâng lên; người lao động ngày càng chủ động tự tạo việc làm cho bản thân và cộng đồng, góp phần ổn định về an sinh xã hội của địa phương.

- Các chính sách hỗ trợ cho vay giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, học nghề… tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập cho người lao động góp phần phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội của địa phương.

2. Hạn chế:

- Một số địa phương việc tư vấn hướng nghiệp về công tác lao động, việc làm còn nhiều hạn chế; công tác thông tin đến với người lao động còn chậm; công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động chưa thực sự tương xứng với tiềm năng về nguồn lao động của địa phương.

- Chất lượng nguồn lao động còn hạn chế, trình độ ngoại ngữ, tay nghề của người lao động còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động, nhất là thị trường lao động ngoài nước.

- Công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách về việc làm, đào tạo nghề và xuất khẩu lao động chưa được thường xuyên, sâu rộng. Mặt khác, nhiều lao động có nhu cầu đi xuất khẩu lao động nhưng trình độ học vấn, ngoại ngữ, tay nghề chưa đáp ứng được yêu cầu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025.

1. Mục tiêu chung:

- Giải quyết việc làm cho người lao động nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về nguồn lao động ở địa phương phục vụ cho quá trình tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của Huyện, giảm thiểu tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm, tạo ra nguồn thu nhập ổn định, bảo đảm nâng cao đời sống của người dân, góp phần giảm nghèo bền vững, thúc đẩy sự phát triển xã hội và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Huyện.

- Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động thông qua Chương trình việc làm, là động lực, mục tiêu chuyển dịch cơ cấu lao động góp phần xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động về tuyên truyền các chủ trương các chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác Đào tạo nghề, việc làm và đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm, qua đó kịp thời thao gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Phấn đấu giải quyết việc làm cho 10.000 lao động (bình quân 2.000 người/năm), trong đó:

+ Giải quyết việc làm thông qua chương trình đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng đạt chỉ tiêu Tỉnh giao.

+ Giải quyết việc làm thông qua hỗ trợ vay vốn tạo việc làm 500 lao động.

+ Giải quyết việc làm từ việc cung ứng lao động đi làm việc ngoài Tỉnh 7.500 lao động.

+ Giải quyết việc làm từ các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương 1.500 lao động.

- Phấn đấu tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 3% mỗi năm.

3. Đối tượng, phạm vi và thời gian áp dụng:

a) Đối tượng:

Người từ đủ 15 tuổi trở lên có khả năng lao động và có nhu cầu tìm kiếm việc làm để làm việc.

b) Phạm vi:

Giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn Huyện Hồng Ngự.

c) Thời gian thực hiện:

Từ năm 2021 đến năm 2025.

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Nhóm giải pháp tạo việc làm từ phát triển kinh tế - xã hội:

- Tạo điều kiện thuận lợi và tận dụng nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên đầu tư phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm mà huyện có thế mạnh để thu hút các nguồn lực từ bên ngoài tham gia đầu tư, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, xuất khẩu để thu hút nguồn lao động vào làm việc. Thực hiện tốt các chính sách thu hút, mời gọi đầu tư các doanh nghiệp để tạo việc làm cho nhiều lao động.

- Tổ chức thực hiện tốt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp với những cách làm mới sáng tạo, đổi mới trong tổ chức sản xuất, đẩy mạnh liên kết giữa sản xuất và thị trường tiêu thụ; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh hàng hóa và dịch vụ trên thị trường; chuyển dịch cơ cấu lao động từ lĩnh vực nông nghiệp sang các ngành nghề, lĩnh vực khác phù hợp.

- Khai thác tốt tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch, thu hút lực lượng lao động tham gia làm việc, đồng thời tạo môi trường thuận lợi cho người dân tự tạo việc làm, tham gia mua bán, trao đổi sản phẩm tại các điểm du lịch.

2. Nhóm giải pháp thông tin, tuyên truyền:

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về Chương trình việc làm bằng nhiều hình thức phù hợp; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên hệ thống thông tin đại chúng, pano, áp phích, tờ bướm, thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lĩnh vực phát triển kinh tế gắn với giải quyết việc làm để tạo thêm chỗ làm việc, tự tạo việc làm cho người lao động.

- Tuyên truyền làm thay đổi nhận thức của người lao động về việc làm, tìm kiếm việc làm phù hợp với năng lực và nhu cầu thị trường việc làm tại địa phương, tạo ra thu nhập cho bản thân và gia đình, từng bước chuyển đổi ngành, nghề phù hợp.

3. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Khai thác có hiệu quả các cơ sở dạy nghề hiện có; tập trung nâng cao chất lượng dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, đáp ứng với nhu cầu của thị trường lao động, chú trọng dạy nghề theo địa chỉ tại các doanh nghiệp nhằm chuyển đổi việc làm cho người lao động, nhất là lao động nông thôn, góp phần thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; đồng thời thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở nhằm tạo nguồn đào tạo nghề.

- Tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý về lao động, việc làm, kỹ năng tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động đi làm việc trong, ngoài Huyện và đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Nhóm giải pháp thực hiện các cơ chế, chính sách, các chương trình, đề án phục vụ giải quyết việc làm:

a) Dự án hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng:

- Xây dựng Kế hoạch đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của Tỉnh, Huyện trong công tác đưa người lao động đi làm việc theo hợp đồng có thời hạn ở nước ngoài; tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động được hưởng đầy đủ các chính sách; kịp thời giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn của người lao động.

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ, chính xác về quyền lợi, nghĩa vụ, điều kiện làm việc, các chế độ ăn, nghỉ và nhất là thu nhập của người lao động sau khi xuất khẩu lao động làm việc tại nước ngoài và hiệu quả kinh tế của người lao động sau khi về nước để người dân yên tâm vận động con em mình trong công tác xuất khẩu lao động.

- Người lao động tham gia làm việc có thời hạn ở nước ngoài phải được tư vấn kỹ, xem xét năng lực tham gia, điều kiện tham gia, thị trường tham gia, để định hướng đúng và tuyên truyền, vận động đúng đối tượng thật sự có nhu cầu, nhằm khắc phục tình trạng tuyên truyền vận động đại trà kém hiệu quả, để hạn chế tối đa việc tốn kém của người lao động và gia đình.

b) Dự án hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm:

- Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm cho người lao động: Tạo điều kiện thuận lợi để các dự án sản xuất, kinh doanh của người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để tăng gia sản xuất, tạo việc làm cho người lao động và tự tạo việc làm cho bản thân; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi; quản lý tốt nguồn vốn vay ưu

đãi, bảo đảm vòng quay nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu của nhiều dự án, nhiều người lao động vay vốn làm ăn. Tập trung vào các hoạt động chủ yếu:

- Phân bổ vốn vay theo kế hoạch tạo việc làm từ Quỹ giải quyết việc làm: Ưu tiên cho các xã, thị trấn sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay tạo việc làm; ưu tiên các cơ sở sản xuất, kinh doanh vay vốn tạo được nhiều chỗ làm việc mới cho người lao động và ưu tiên cho 3 xã biên giới của Huyện.

- Cho vay ưu đãi đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và người lao động, cho vay khởi nghiệp đối với lao động là thanh niên.

- Xây dựng và thực hiện các mô hình tạo việc làm có hiệu quả từ nguồn vốn vay như: khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống; lồng ghép các chương trình tổ, nhóm giúp nhau làm kinh tế của thanh niên, phụ nữ, nông dân, cựu chiến binh và người khuyết tật...

c) Dự án hỗ trợ khác:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người lao động tham dự các phiên giao dịch việc làm tại Trung tâm Dịch vụ việc làm Đồng Tháp, phối hợp cùng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện phiên giao dịch việc làm tại địa phương.

- Tăng cường công tác chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn Huyện thực hiện tốt việc điều tra, thu thập, xử lý, cập nhật thông tin cung - cầu lao động.

d) Tăng cường vai trò quản lý của nhà nước, huy động nguồn lực, đẩy mạnh việc phối hợp trong thực hiện mục tiêu của chương trình:

- Thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về việc làm cho thân nhân người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, vùng biên giới, hỗ trợ về học nghề, tạo việc làm, phát triển kinh tế hộ gia đình ở từng địa phương, góp phần giải quyết việc làm cho các đối tượng yếu thế trong xã hội.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh quan tâm chăm lo đến đời sống người lao động, tạo môi trường lành mạnh, hài hòa, ổn định trong quan hệ lao động nhằm phục vụ cho sản xuất, kinh doanh phát triển, tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập.

- Huy động các nguồn lực trong và ngoài huyện cho đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là những ngành, lĩnh vực có khả năng thu hút nhiều lao động, trước hết là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các làng nghề, các hợp tác xã và các hộ sản xuất, kinh doanh.

- Tăng cường sự tham gia của người dân và các tổ chức đoàn thể trong các hoạt động của Chương trình từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch triển khai thực hiện, quản lý nguồn lực, giám sát và đánh giá, trên cơ sở thông tin đầy đủ đến người dân, về chủ trương, chính sách và sự hỗ trợ của Nhà nước về công tác tạo việc làm và tự giải quyết việc làm cho bản thân.

- Phát huy đồng bộ các hệ thống giám sát, đánh giá: giám sát từ trên xuống, giám sát từ cơ sở, tự giám sát…Việc giám sát, đánh giá đầu vào, đầu ra và tác động thông qua đánh giá thực hiện các hoạt động.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tăng nguồn vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm Tỉnh được phân bổ hàng năm cho địa phương.

Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự báo cáo đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:
- Như trên:
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- Phòng LĐ-TBXH;
- Trung tâm GDNN Huyện;
- UBND các xã; thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Tài